TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ	*Duyên Hải, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Kiên Thị Ngọc N, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Kiên L, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện D, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kiên Thị Ngọc N và anh Kiên L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 (hai) con chung. Chị Kiên Thị Ngọc N và anh Kiên L thỏa thuận: Chị Kiên Thị Ngọc N nuôi con chung tên Kiên Thị Tường V, sinh ngày 09/8/2023, anh Kiên L nuôi con chung tên Kiên P, sinh ngày 01/3/2021.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Ngọc Như và anh Kiên L không bên nào yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp cần thiết và khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Kiên Thị Ngọc N và anh Kiên L trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Kiên Thị Ngọc N và anh Kiên L trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí hòa giải thành trong vụ án là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Chị Kiên Thị Ngọc N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí trong vụ án. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0014474 ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại cho chị Kiên Thị Ngọc N số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Anh Kiên L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân xã Đa Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Linh